

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH
TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Thân Quốc Hùng

Các Thẩm phán:

Ông Lương Xuân Lộc

Ông Nguyễn Gia Lương

Tại quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 03/2017/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017.

Tòa án nhân huyện T đã căn cứ vào Điều 214, 215 và Điều 219 Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa:

-Nguyên đơn: Bà Đào Thị D, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Bắc Giang

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Tại đơn kháng cáo ngày 08/7/2017 bà Đào Thị Dung kháng cáo không đồng ý quyết định tạm đình chỉ 03/2017/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Với lý do đợi kết quả giải quyết của vụ án dân sự thụ lý số 12/2016/TLST-DS ngày 18/3/2016, bà cũng đang tranh chấp 150m² nằm trong tổng số 504,4m² thuộc thửa đất số 107, tờ bản đồ số 11 với cùng một bị đơn, nếu xét xử xong vụ án thụ lý số 12/2016/TLST-DS ngày 18/3/2016 rồi mới xét đến vụ án của bà thì dẫn đến không thể hủy bỏ bản án trước đó để giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà như vậy làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bà. Mặt khác, trước đây bà đã làm đơn yêu cầu độc lập trong vụ án tranh chấp đất giữa cụ H và bà Nguyễn Thị N nhưng Tòa án không nhận đơn, trả lại đơn bà, khi bà khiếu nại thì hướng dẫn bà khởi kiện một vụ án khác rồi nhập thành 02 vụ để giải quyết, nhưng sau khi thụ lý được 4 tháng không điều tra, thu thập chứng cứ, không nhập vụ án như thỏa thuận trước đó. Yêu cầu tòa phúc thẩm hủy bỏ quyết định số 03/2017/QĐST-DS ngày

03/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, yêu cầu Tòa án huyện T nhập vụ án của bà vào vụ án án thụ lý giữa cụ Lê Thị H và bà Nguyễn Thị N để giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 42 BLTTDS để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho các bên cùng tranh chấp thửa đất 107, tờ bản đồ số 11 diện tích 504,4m²

XÉT THẤY:

Ngày 03/7/2017 Tòa án nhân dân huyện T ra Quyết định tạm đình chỉ số 03/2017/QĐST-DS giải quyết vụ án thụ lý số 19/2017/TLST-DT ngày 03/3/2017. Với lý do cần đợi kết quả giải quyết đối với vụ án dân sự sơ thẩm khác mới giải quyết được vụ án. Hội đồng phúc thẩm thấy: Ngày 18/3/2016 Tòa án nhân dân huyện T thụ lý giải quyết vụ án số 12/2016/TLST-DS về tranh chấp quyền sử dụng đất giữa nguyên đơn cụ Lê H, sinh năm 1931, bị đơn bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966, đều trú quán tại: thôn B, xã N, huyện T đối với diện tích 504,4m², thửa đất số 107, tờ bản đồ số 11, địa chỉ thôn B, xã N, huyện T mà yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị D buộc bà Nguyễn Thị N trả lại diện tích 150m² cũng nằm trong diện tích 504,4m² tại thửa thửa đất số 107, tờ bản đồ số 11, địa chỉ thôn B, xã N, huyện T mà bà Nguyễn Thị N được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện T ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ. Nên không chấp nhận kháng cáo của bà Đào Thị D.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bà Đào Thị D không được chấp nhận nên bà D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314; khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ vụ án dân sự sơ thẩm số 03/2017/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2. Về án phí: Bà Đào Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí

phúc thẩm tại biên lai thu số AA/2016/0003760 ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bắc Giang..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Thân Quốc Hùng

